

Số: 380/BC-TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 tháng đầu năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI** (“Công ty”)
- Địa chỉ trụ sở chính: số 24-26 Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024 38253825 Fax: 024 38282601
- Email: thucphamhanoi@haprogroup.vn
- Vốn điều lệ: 145.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: HAF
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”):

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

TT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	25/04/2024	<ul style="list-style-type: none">- Nghị quyết 1: ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của BGD về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024.- Nghị quyết 2: ĐHĐCĐ thông qua BCTC riêng và BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty.- Nghị quyết 3: ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo quản trị và hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.- Nghị quyết 4: ĐHĐCĐ ủy quyền toán bộ cho HĐQT xem xét, phê duyệt, quyết định và điều chỉnh các nội dung liên quan để tiếp tục triển khai và hoàn thiện Dự án đầu tư xây dựng mới

		<p>Xí nghiệp SXBT Thực phẩm Tụ Liệt trên khu đất có diện tích 8.678m² tại 162+164 Tụ Liệt, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội (“Dự Án”) bao gồm nhưng không giới hạn về việc tiến độ thực hiện Dự Án, tổng mức đầu tư, tiến độ và các nội dung khác của Dự Án (nếu cần thiết); ký kết, sửa đổi, bổ sung các Hợp đồng, văn bản, tài liệu có liên quan để triển khai Dự Án,...; và tổ chức thực hiện các thủ tục, công việc có liên quan trong quá trình thực hiện Dự Án.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết 5: ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2024. - Nghị quyết 6: ĐHĐCĐ thông qua quyết toán thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2024. - Nghị quyết 7: ĐHĐCĐ thông qua việc không trích lập các quỹ và không chia cổ tức năm 2023 cho cổ đông. - Nghị quyết 8: ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024. - Nghị quyết 9: ĐHĐCĐ thông qua việc bầu thay thế 01 thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025. - Nghị quyết 10: ĐHĐCĐ ủy quyền toàn bộ cho HĐQT và cho phép HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên HĐQT xem xét, quyết định, tổ chức triển khai các vấn đề đã được ĐHĐCĐ thông qua và xem xét, quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh phải giải quyết giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên và thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định. Các nội dung nghị quyết, ủy quyền theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 có hiệu lực kể từ ngày được thông qua và không giới hạn thời gian hiệu lực cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác thay thế.
--	--	---

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Dương Thị Lam	Chủ tịch HĐQT	13/10/2021	
2	Ngô Lan Hương	Thành viên HĐQT	13/10/2021	
3	Phan Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	20/05/2022	
4	Bà Trần Huệ Linh	Thành viên HĐQT	30/06/2020	
5	Bà Phạm Diễm Hoa	Thành viên HĐQT	28/05/2015	25/04/2024
6	Bà Lại Hà Phương	Thành viên HĐQT	25/04/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT, lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự/cho ý kiến	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Dương Thị Lam	8/8	100%	
2	Ngô Lan Hương	8/8	100%	
3	Phan Thị Thu Hiền	8/8	100%	
4	Bà Trần Huệ Linh	8/8	100%	
5	Bà Phạm Diễm Hoa	6/8	75%	Bà Hoa không còn là TV HĐQT từ ngày 25/04/2024.
6	Bà Lại Hà Phương	2/8	25%	Bà Phương là TV HĐQT từ ngày 25/04/2024.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2024, HĐQT đã thực hiện giám sát, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời các hoạt động của Ban Giám đốc Công ty theo đúng chức năng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

- Xem xét, đánh giá, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu SXKD để có biện pháp chỉ đạo kịp thời đối với Ban Giám đốc;
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản Pháp luật hiện hành;
- Chủ tịch HĐQT tham gia họp định kỳ hoặc đột xuất với Ban Giám đốc Công ty để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty, đưa ra định hướng, chủ trương, đề xuất giải pháp khắc phục và phát triển.
- Giám sát thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã ban hành.
- Thông qua các giao dịch với Người có liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Kiện toàn nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.

- Chỉ đạo hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý nội bộ của Công ty để trình HĐQT xem xét thông qua và ban hành.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty không thành lập Tiểu ban thuộc HĐQT Công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị: Sáu tháng đầu năm 2024, HĐQT đã ban hành 08 Nghị quyết như sau:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	04/2024/NQ-HĐQT	Ngày 18/01/2024	Thông qua Quy định an ninh thông tin của Công ty
2	09/2024/NQ-HĐQT	Ngày 15/03/2024	Thông qua ký Hợp đồng thuê kho lạnh với Công ty CP Thực phẩm Thủy Tạ
3	11/2024/NQ-HĐQT	Ngày 04/03/2024	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty.
4	14/2024/NQ-HĐQT	Ngày 06/03/2024	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
5	17/2024/NQ-HĐQT	Ngày 20/03/2024	Thông qua một số quy trình quy định nội bộ của Công ty gồm: Quy định hạn mức tồn quỹ và quản lý tài khoản tập trung; Quy định về đóng sổ và lưu trữ chứng từ kế toán; Quy định về hạn mức nợ và thời hạn nợ.; Quy trình thu hàng- đổi hàng cho khách hàng; Quy trình triển khai chương trình khuyến mại/tổ chức các chương trình quản bá giới thiệu sản phẩm.
6	35/2024/NQ-HĐQT	Ngày 24/04/2024	Thông qua việc bổ sung nội dung về Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ; bãi nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty vào chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2024
7	49/2024/NQ-HĐQT	Ngày 28/05/2024	Thông qua các quy định, quy chế của Công ty bao gồm QC chi tiêu nội bộ; QC quản lý công nợ; Quy chế quản lý, sử dụng chứng thư số và chữ ký số; Quy trình quản lý và sử dụng tài sản; Quy định cung cấp thông tin ra bên ngoài
8	56/2024/NQ-HĐQT	Ngày 20/06/2024	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Đào Mạnh Hùng	Trưởng BKS	09/05/2023	Đại học

2	Nguyễn Việt Hùng	Thành viên BKS	13/10/2021	Đại học
3	Nguyễn Việt Thắng	Thành viên BKS	30/06/2020	Đại học

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Đào Mạnh Hùng	2	100%	100%	
2	Nguyễn Việt Hùng	2	100%	100%	
3	Nguyễn Việt Thắng	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã hoạt động theo đúng quy định tại Điều lệ công ty và quy định của pháp luật. Sáu tháng đầu năm 2024 Ban Kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Tham dự đầy đủ và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT, giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT, quyết định của Giám đốc theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

- Giám sát việc tuân thủ/Thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.

- Giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật nhà nước của Công ty.

- Rà soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ tại Công ty.

- Thẩm định Báo cáo tài chính đưa ý kiến đóng góp để Công ty khắc phục kịp thời, đảm bảo các báo cáo được lập theo đúng quy định, phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Xem xét, đánh giá kết quả hoạt động và hoàn thành công việc được giao của Ban kiểm soát năm 2023.

- Kiến nghị và đề xuất với HĐQT, Ban giám đốc về kết quả hoạt động SXKD của Công ty.

- Trình báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên năm 2024.

- Các nhiệm vụ khác theo quy định.

4. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong 6 tháng đầu năm 2024 Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác. Ban Kiểm Soát đã nhận được đầy đủ các thông tin, báo cáo tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát. Ban Giám đốc Công ty đã cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu. Ban kiểm soát duy trì sự độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Không có

IV. Ban Điều hành:

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm TV BDH
1	Nguyễn Thái Dũng - Giám đốc Công ty	10/12/1075	Cao học QTKD MBA; Cử nhân kinh tế	01/03/2022
2	Chu Việt Cường - Phó Giám đốc Công ty	03/08/1980	Cử nhân kinh tế; Cử nhân Luật	01/06/2015
3	Lê Thị Ngọc Diệp - Phó Giám đốc Công ty	13/02/1969	Cử nhân kinh tế	01/06/2015
4	Đinh Thị Chuyên - Phó Giám đốc Công ty	13/02/1976	Cử nhân kinh tế	02/10/2020 Miễn nhiệm từ 01/03/20224

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Vũ Thị Mai Hồng	18/02/1979	Cử nhân kinh tế	01/01/2022

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty: thành viên HĐQT, BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác tham gia theo quy định về quản trị Công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: *Theo danh sách đính kèm.*

2. Giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Thực phẩm Thủy Tạ	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	0109987899	Số 6 Lê Thái Tổ, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội	15/03/2024	09/2024/NQ-HĐQT (ngày 15/03/2024)	Hợp đồng thuê kho lạnh	

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, Người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: Không có

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Trên đây là báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty CP Thực phẩm Hà Nội.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Ban GD;
- CBTT;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



C.P. 101

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2024 số 380/BC-TPHN ngày 15 tháng 07 năm 2024)

Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1. Dương Thị Lam		Chủ tịch HĐQT						Người nội bộ
2. Phan Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT						Người nội bộ
3. Ngô Lan Hương		Thành viên HĐQT						Người nội bộ
4. Phạm Diễm Hoa		Thành viên HĐQT						Người nội bộ
5. Trần Huệ Linh		Thành viên HĐQT						Người nội bộ
6. Lại Hà Phương		Thành viên HĐQT						Người nội bộ
7. Nguyễn Việt Hùng		Thành viên BKS						Người nội bộ
8. Nguyễn Việt Thắng		Thành viên BKS						Người nội bộ
9. Đào Mạnh Hùng		Trưởng BKS						Người nội bộ
10. Nguyễn Thái Dũng		Giám đốc						Người nội bộ

11.	Chu Việt Cường		Phó GD						Người nội bộ
12.	Lê Thị Ngọc Diệp		Phó GD						Người nội bộ
13.	Đinh Thị Chuyên		Phó GD					Miễn nhiệm	Người nội bộ
14.	Vũ Thị Mai Hồng		Kế toán trưởng						Người nội bộ
15.	Nguyễn Hải Đăng		Người phụ trách quản trị Công ty						Người phụ trách quản trị Công ty
16.	Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty CP								Người có liên quan (Cổ đông lớn sở hữu trên 10% vốn điều lệ)
17.	Công ty cổ phần chứng khoán phố Wall								Người có liên quan (Cổ đông lớn sở hữu trên 10% vốn điều lệ)
18.	Công ty CP Thương mại Dịch vụ Bắc Qua								Người có liên quan (Công ty con)
19.	Công ty CP Thương mại Lăng Yên								Người có liên quan (Công ty con)

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ
(Kèm theo báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2024 số 30/BC-TPHN ngày 15 tháng 07 năm 2024)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (nếu có)	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ (nếu có)	Ghi chú
1	Đương Thị Lam CÔNG TY TNHH PHAM THỤC PHAM		Thành viên HĐQT, Chủ tịch								
1.01	Đương Xuân Thành										
1.02	Đoàn Thị Công										
1.03	Đào Văn Mục										Đã mất
1.04	Bùi Thị Trỗi										
1.05	Đào Tiến Lục										
1.06	Đào Hồng Phúc										
1.07	Đào Bình An										
1.08	Đào Minh Tâm										Còn nhỏ
1.09	Đào Minh Đức										Còn nhỏ
1.10	Dương Xuân Thủy										Còn nhỏ
1.11	Dương Thị Thúy Lan										
1.12	Bùi Trí Công										
1.13	Dương Thị Bích Lệ										
1.14	Tôn Lương Anh										
1.15	Tổng Công ty Thương mại Hà Nội-CTCP		Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng								
1.16	Công ty CP Rượu Hapro		Chủ tịch HĐQT								
1.17	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ sản xuất An Lộc		Chủ tịch Công ty								
2	Phan Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT								
2.01	Nguyễn Hoàng Anh										
2.02	Nguyễn Phan Minh Quân										Còn nhỏ
2.03	Nguyễn Đức Thành										Còn nhỏ
2.04	Phan Duy Tuấn										
2.05	Nguyễn Thị Hải										
2.06	Nguyễn Văn Thọ										
2.07	Hoàng Thị Thanh Bảy										
2.08	Phan Thu Thảo										Đã mất
2.09	Công ty CP Dược – Vật tư y tế Nghệ An		Thành viên HĐQT								
3	Ngô Lan Hương		Thành viên HĐQT								
3.01	Ngô Xuân Trường										
3.02	Trịnh Thị Lý										
3.03	Vũ Ngọc Tâm										
3.04	Trương Thị Tâm										
3.05	Vũ Văn Dũng										

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (nếu có)	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ (nếu có)	Ghi chú
3.06	Vũ Quỳnh Chi										Còn nhỏ
3.07	Vũ Khải Minh										Còn nhỏ
3.08	Ngô Châu Tuấn										
3.09	Công ty CP Vàng bạc đá quý Asean		Thành viên HĐQT								
4	Trần Huệ Linh		Thành viên HĐQT								
4.01	Nguyễn Thị Ngân Hoa										
4.02	Nguyễn Thành Trung										
4.03	Nguyễn Trần Trung Hiếu										
4.04	Nguyễn Trần Bảo Ngọc										Còn nhỏ
4.05	Trần Lệ Thủy										
4.06	Trần Ngọc Mỹ										
4.07	Hà Mạnh Hùng										
4.08	Trần Văn Luyện										
4.09	Công ty Cơ khí 120		Thành viên HĐQT								
4.10	Công ty CP Vàng Thăng Long		Trưởng BKS								
4.11	Công ty CP TMDV Thời Trang Hà Nội		Trưởng BKS								
4.12	Tổng Công ty Thương mại Hà Nội-CTCP		Thành viên HĐQT								
5	Phạm Diễm Hoa		Thành viên HĐQT								Không cung cấp thông tin người liên quan của người nội bộ
6	Lại Hà Phương		Thành viên HĐQT								
6.01	Đặng Thị Hà										
6.02	Lại Kỳ Sơn										
6.03	Bùi Thị Thủy										
6.04	Nguyễn Thị Hằng										
6.05	Phạm Tuấn Anh										
6.06	Phạm Bảo Khang										Còn nhỏ
7	Đào Mạnh Hùng		Trưởng BKS								
7.01	Đào Công Tráng										
7.02	Lê Thị Huệ										
7.03	Đào Phương Hoa										
7.04	Nguyễn Thị Kim Anh										
7.05	Đào Anh Tuấn										còn nhỏ
7.06	Nguyễn Văn Đăng										

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (nếu có)	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ (nếu có)	Ghi chú
7.07	Đường Thị Ty										
7.08	Nguyễn Văn Đoàn										
7.09	Công ty CP Vang Thăng Long		Thành viên BKS								
8	Nguyễn Việt Hùng		Thành viên BKS								
8.01	Nguyễn Ngọc Xuân										
8.02	Đàm Thị Hồng Nhuận										
8.03	Trần Thị Thu Ngân										
8.04	Trần Văn Nhất										
8.05	Nguyễn Thị Huân										
8.06	Nguyễn Đàm Linh										
8.07	Công ty CP Thương mại Đầu tư Long Biên		Thành viên BKS								
9	Nguyễn Viết Thắng		Thành viên BKS								
9.01	Nguyễn Thị Tuyết										
9.02	Nguyễn Việt Hiền										
10	Nguyễn Hải Đăng		Người phụ trách quản trị								
10.01	Nguyễn Lê Minh										
10.02	Phùng Thị Dậu										
10.03	Nguyễn Thị Thiệp										
10.04	Trần Khắc Phùng										
10.05	Trần Linh Chi										
10.06	Nguyễn Huy Anh										Còn nhỏ
10.07	Nguyễn Hoàng Phong										Còn nhỏ
10.08	Công ty CP Cơ khí Ô tô 3-2		Người phụ trách quản trị								
11	Nguyễn Thái Dũng		Giám đốc								
11.01	Nguyễn Thái Hùng										
11.02	Nguyễn Thị Nga										
11.03	Nguyễn Văn Hy										
11.04	Nguyễn Thị Hồng Cẩm										
11.05	Nguyễn Thị Thu Hiền										
11.06	Nguyễn Minh Châu										
11.07	Nguyễn Minh Thủy										
11.08	Nguyễn Thái Dương										
11.09	Nguyễn Thành Sơn										
11.10	Nguyễn Thị Bích Hạnh										
11.11	Công ty Cổ phần Vang Thăng Long		Thành viên Hội đồng quản trị								
11.12	Công ty CP TMĐT Long Biên		Chủ tịch HĐQT								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Số cổ phiếu hữu cuối kỳ (nếu có)	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ (nếu có)	Ghi chú
11.13	Công ty CP vàng bạc đá quý Asean		Chủ tịch HĐQT								
11.14	Công ty CP Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội		Chủ tịch HĐQT								
11.15	Tổng Công ty Thương mại Hà Nội-CTCP		Chủ tịch HĐQT								
11.16	Công ty CP Thực phẩm Thủy Tạ		Giám đốc Công ty								
12	Chu Việt Cường		Phó Giám đốc								
12.01	Chu Duy Sưu										
12.02	Chu Thị Thanh										
12.03	Nguyễn Thị Lan Anh										
12.04	Chu Thành Nam										Còn nhỏ
12.05	Chu Anh Quân										Còn nhỏ
12.06	Chu Tuấn Anh										
12.07	Nguyễn Duy Hiền										
12.08	Phùng Thị Đặc										Đã mất
12.09	Nguyễn Thị Minh Huệ										
12.10	Nguyễn Thị Hồng Hạnh										
12.11	Nguyễn Thị Thu Hằng										
12.12	Nguyễn Thị Minh Hải										
12.13	Nguyễn Duy Hùng										
12.14	Công ty Cổ phần SXKD Gia súc Gia cầm		Thành viên HĐQT								
13	Lê Thị Ngọc Diệp		Phó Giám đốc								
13.01	Lê Văn Oanh										
13.02	Nguyễn Tuyết Mai										
13.03	Lê Kim Chi										
13.04	Lê Mai Lan										
13.05	Lê Phương Liên										
13.06	Phạm Đình Phúc										
13.07	Huyền Ngọc Quang										
14	Đinh Thị Chuyên		Phó Giám đốc								
14.01	Đinh Ích Thi										
14.02	Đinh Thị Diễm										
14.03	Vũ Hải										
14.04	Vũ Minh Cường										
14.05	Vũ Minh Xuân										Còn nhỏ
14.06	Đinh Thị Thanh Hà										
14.07	Đinh Thị Quỳnh Huyền										
14.08	Đinh Thị Hiền Thu										
14.09	Đinh Ngọc Thành										
14.10	Lê Nam Hùng										

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (nếu có)	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ (nếu có)	Ghi chú
14.11	Lại Quang Hùng										
14.12	Lưu Thị Ngà										
15	Vũ Thị Mai Hồng		Kế toán trưởng								
15.01	Vũ Thị Lương										
15.02	Vũ Quang Toán										
15.03	Vũ Thị Lương Hiền										
15.04	Vũ Trọng Hà										
15.05	Vũ Trúc Linh										
15.06	Vũ Lâm Dũng										Còn nhỏ
15.07	Công ty Cổ phần Rượu Hapro		Trưởng BKS								
15.08	Công ty Cổ phần SXKD Gia súc Gia cầm		Trưởng BKS								
15.09	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và dịch vụ Chợ Bưởi		Thành viên BKS								
15.10	Công ty CP công nghệ phẩm Hải Dương		Thành viên BKS								

